

Số: /BC-UBND

Hà Quảng, ngày tháng năm 2022

BÁO CÁO

Báo cáo sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII

Thực hiện Công văn số 1388/SNV-CCHC&TCBM ngày 21 tháng 6 năm 2022 của Sở Nội vụ tỉnh Cao Bằng về việc báo cáo sơ kết 5 năm tình hình thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII.

Ủy ban nhân dân huyện Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của BCH Trung ương Đảng khóa XII, cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT

1. Công tác tuyên truyền, học tập, quán triệt, kế hoạch thực hiện Nghị quyết của các cấp ủy, cơ quan, tổ chức, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động

- Ủy ban nhân dân huyện tổ chức quán triệt triển khai Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII; Đề án số 12-ĐA/TU của Tỉnh ủy Cao Bằng; Kế hoạch số 3831/KH-UBND ngày 22/11/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về thực hiện đề án sắp xếp tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc hệ thống hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Cao Bằng theo Nghị quyết 19-NQ/TW, đến toàn thể đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý.

- Trung tâm Văn hóa và Truyền thông, các phòng, ban, ngành, đoàn thể đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức trong cán bộ, công chức, viên chức, phát huy tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu, nỗ lực của các cấp ủy Đảng, chính quyền để thực hiện thắng lợi mục tiêu tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn huyện.

2. Ban hành kế hoạch, chương trình hành động, các văn bản có liên quan triển khai thực hiện Nghị quyết

- Thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII; Đề án số 12-ĐA/TU của Tỉnh ủy Cao Bằng; Kế hoạch số 3831/KH-UBND ngày 22/11/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng. Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành các văn bản thực hiện như sau:

+ Ngày 30 tháng 11 năm 2018 Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành Kế hoạch về sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân huyện

theo Đề án số 12-ĐA/TU ngày 08/11/2018 của Tỉnh ủy Cao Bằng; Kế hoạch số 188-KH/HU ngày 13/02/2019 của Huyện ủy về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW.

+ Xây dựng Đề án thành lập Trung tâm Văn hóa và Truyền Thông trên cơ sở chuyển giao nhiệm vụ sự nghiệp văn hóa nay đang ghép tại phòng Văn hóa và Thông tin về Đài truyền thanh - Truyền hình;

+ Xây dựng Đề án thành lập Trung tâm dịch vụ nông nghiệp trên cơ sở sáp nhập Trạm chăn nuôi và Thú ý, Trạm trồng trọt và Bảo vệ thực vật và Trạm khuyến nông - Khuyến lâm;

+ Xây dựng Đề án thành lập các trường Tiểu học và trung học cơ sở trên cơ sở sáp nhập trường Tiểu học với trường Trung học cơ sở, Đề án thành lập Trường PTDTBT Tiểu học và Trung học cơ sở trên cơ sở sáp nhập Trường PTDTBT Tiểu học với trường phổ thông DTBT Trung học cơ sở.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN SẮP XẾP CÁC ĐƠN VỊ

- Tại thời điểm năm 2015

+ Các đơn vị trường học trong huyện gồm có 99 đơn vị trường Mầm non, Tiểu học và Trung học cơ sở, trong đó, huyện Thông Nông (cũ) có 46 trường, huyện Hà Quảng (cũ) có 54 trường.

+ Sự nghiệp kinh tế: 02 đơn vị, trong đó, huyện Hà Quảng (cũ) 01 đơn vị, huyện Thông Nông (cũ) 01 đơn vị;

+ Sự nghiệp Văn hóa, thể thao: 02 đơn vị, trong đó, huyện Hà Quảng (cũ) 01 đơn vị, huyện Thông Nông (cũ) 01 đơn vị;

+ Sự nghiệp khác (Hội chữ thập đỏ): 02 đơn vị, trong đó, huyện Hà Quảng (cũ) 01 đơn vị, huyện Thông Nông (cũ) 01 đơn vị;

- Tại thời điểm năm 2021: Thực hiện sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị thì còn 76 đơn vị, trong đó, có 72 đơn vị trường học; Trung tâm GDNN-GDTX; Trung tâm dịch vụ nông nghiệp, Trung Văn hóa và Truyền thông, Hội chữ thập đỏ.

- Các đơn vị sự nghiệp công lập đều do ngân sách nhà nước đảm bảo toàn bộ chi hoạt động thường xuyên 76 đơn vị.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT

1. Về nhận thức và đồng thuận

Việc triển khai thực hiện Nghị quyết 19-NQ/TW trên địa bàn huyện đã góp phần đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả của các đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Về sắp xếp, tổ chức lại các ĐVSNC

2.1. Kết quả xây dựng, trình cấp có thẩm quyền Đề án sắp xếp, tổ chức lại các ĐVSNCL thuộc phạm vi quản lý

- Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch về sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân huyện.

- Xây dựng Đề án thành lập Trung tâm Văn hóa và Truyền Thông trên cơ sở chuyển giao nhiệm vụ sự nghiệp văn hóa nay đang ghép tại phòng Văn hóa và Thông tin về Đài truyền thanh - Truyền hình; Đề án thành lập Trung tâm dịch vụ nông nghiệp trên cơ sở sáp nhập Trạm chăn nuôi và Thú ý, Trạm trồng trọt và Bảo vệ thực vật và Trạm khuyến nông - Khuyến lâm, trình tỉnh phê duyệt.

- Xây dựng Đề án thành lập các trường Tiểu học và trung học cơ sở trên cơ sở sáp nhập trường Tiểu học với trường Trung học cơ sở, Đề án thành lập Trường PTDTBT Tiểu học và Trung học cơ sở trên cơ sở sáp nhập Trường PTDTBT Tiểu học với trường phổ thông DTBT Trung học cơ sở, trình Ban thường vụ Huyện có ý kiến.

2.2. Kết quả tiếp nhận các ĐVSNCL có tính chất cung cấp dịch vụ sự nghiệp công về địa phương.

Ủy ban nhân dân huyện tiếp nhận Trạm Chăn nuôi và thú ý, Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trên cơ sở sáp nhập với Trạm khuyến nông - Khuyến lâm để thành lập Trung tâm dịch vụ nông nghiệp về trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện.

2.3. Kết quả về sắp xếp, tổ chức lại các ĐVSNCL trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện

a) Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo

Thực hiện rà soát, sắp xếp, tổ chức lại gắn với nâng cao chất lượng giáo dục, hình thành trường phổ thông nhiều cấp học học (tiểu học, trung học cơ sở, tiểu học và trung học cơ sở, Trường phổ thông DTBT tiểu học và trung học cơ sở; Trường Phổ thông dân tộc bán trú tiểu học; Trường Phổ thông dân tộc bán trú THCS), phù hợp với nhu cầu, điều kiện địa bàn; việc rà soát, sắp xếp, điều chỉnh lại quy mô lớp học là hợp lý, thu gọn các điểm trường trên nguyên tắc thuận lợi cho người dân và phù hợp với điều kiện thực tế của huyện, cụ thể:

+ Năm 2015 các đơn vị trường học trong huyện gồm có 99 đơn vị trường Mầm non, Tiểu học và Trung học cơ sở.

+ Năm 2021 thực hiện sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị trường học trong huyện từ 99 đơn vị trường học giảm xuống còn có 72 trường, giảm 27 trường học, đạt tỷ lệ giảm 27,3%.

b) Lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp

Ủy ban nhân dân huyện xây dựng đề án sáp nhập Trung tâm Dạy nghề và trung tâm Giáo dục thường xuyên thành Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo

dục thường xuyên, trình tỉnh phê duyệt; ngày 06 tháng 5 năm 2016 Ủy ban nhân dân tỉnh có Quyết định về thành lập Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên trên cơ sở sáp nhập Trung tâm Giáo dục thường xuyên và Trung tâm dạy nghề trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo về trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện.

- Năm 2021 sau khi sáp nhập đơn vị hành chính cấp huyện, từ 02 đơn vị giảm xuống còn 01 đơn vị, đạt tỷ lệ giảm 50%.

c) Lĩnh vực văn hóa, thể dục, thể thao

+ Thành lập Trung tâm Văn hóa và Truyền thông trên cơ sở chuyển giao nhiệm vụ sự nghiệp văn hóa hiện nay đang ghép tại Phòng Văn hóa và Thông tin về Đài Truyền thanh - Truyền hình.

+ Ngày 11/5/2020 Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng có Quyết định số 752/QĐ-UBND về việc thành lập Trung tâm Văn hóa và Truyền thông huyện Hà Quảng.

+ Năm 2021 sau khi sáp nhập đơn vị hành chính cấp huyện, từ 02 đơn vị giảm xuống 01 đơn vị, đạt tỷ lệ giảm 50%;

d) Lĩnh vực sự nghiệp kinh tế

- Thành lập Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp trên cơ sở sáp nhập Trạm chăn nuôi và Thú y, trực thuộc chi cục thú y tỉnh; Trạm trồng trọt và Bảo vệ thực vật, trực thuộc chi cục Bảo vệ thực vật tỉnh; Trạm khuyến nông - Khuyến lâm, trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện (giảm 02 đơn vị sự nghiệp); năm 2015 đạt tỷ giảm 33%.

+ Ngày 11/5/2020 Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng có Quyết định số 753/QĐ-UBND về việc thành lập Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện Hà Quảng.

+ Năm 2021 sau khi sáp nhập đơn vị hành chính cấp huyện, từ 02 đơn vị Trung tâm giảm xuống 01 đơn vị, đạt tỷ lệ giảm 50%.

đ) Lĩnh vực sự nghiệp khác: Năm 2015, có 02 đơn vị sự nghiệp (Hội chữ thập đỏ) trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện; năm 2021 sau khi sáp nhập đơn vị hành chính cấp huyện, từ 02 đơn vị giảm xuống 01 đơn vị, đạt tỷ lệ giảm 50%.

3. Về quản lý biên chế và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

3.1. Kết quả quản lý và sử dụng biên chế

Từ năm 2015 đến 2021 việc sử dụng tổng số người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện luôn được huyện quan tâm, thường xuyên rà soát, bổ sung kịp thời viên chức còn thiếu, thực hiện đúng số lượng biên chế Ủy ban nhân dân tỉnh giao và đảm bảo thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị. Hàng năm Ủy ban nhân dân huyện Quyết định giao tổng số người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập và các tổ chức hội có tính chất đặc thù trên cơ sở Quyết định giao biên chế của Ủy ban nhân dân tỉnh.

+ Tổng số người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập được giao năm 2015: 1.633 biên chế, trong đó, sự nghiệp Giáo dục 1.572; Sự nghiệp văn hóa thể thao 39, sự nghiệp kinh tế 20; sự nghiệp khác 02.

+ Tổng số người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập được giao năm 2021 là 1.528 người, giảm 105 biên chế số với năm 2015, đạt tỷ lệ giảm 6,43%.

- Việc phân loại viên chức theo vị trí việc làm và sắp xếp, bố trí lại cơ cấu viên chức theo hướng vị trí chuyên môn, nghiệp vụ; năm 2017 Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng đã Quyết định về việc phê duyệt danh mục vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của các đơn vị sự nghiệp công lập.

3.2. Kết quả tinh giản biên chế

Thực hiện các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, UBND huyện đã triển khai thực hiện tinh giản biên chế đảm bảo đúng nguyên tắc, đối tượng, trình tự, thời hạn theo quy định, căn cứ các Quy định của Trung ương, tỉnh. Ủy ban nhân dân huyện xây dựng đề án tinh giản biên chế giai đoạn 2015 - 2021. Ngày 23/10/2015, Ủy ban nhân dân tỉnh đã có Quyết định phê duyệt Đề án tinh giản biên chế. Việc thực hiện tinh giản theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP; Nghị định 113/2018/NĐ-CP luôn được huyện quan tâm, triển khai, tuyên truyền đến cán bộ, công chức, viên chức trong toàn huyện; kết quả thực hiện từ năm 2016 đến năm 2021 có 70 công chức, viên chức nghỉ theo Nghị định 108/2014/NĐ-CP, trong đó:

+ Năm 2016: Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt 20, trong đó, 18 viên chức, 02 công chức nghỉ hưu trước tuổi;

+ Năm 2017: Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt 08, trong đó, 07 viên chức, 01 công chức nghỉ hưu trước tuổi;

+ Năm 2018: Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt 12, trong đó, 10 viên chức, 02 hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP nghỉ hưu trước tuổi;

+ Năm 2019: Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt 09, trong đó, 08 viên chức, 01 công chức nghỉ hưu trước tuổi;

+ Năm 2020: Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt 09, trong đó, 05 viên chức, 04 công chức nghỉ hưu trước tuổi;

+ Năm 2021: Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt 12 viên chức nghỉ hưu trước tuổi.

- Hằng năm Ủy ban nhân dân huyện thực hiện đánh giá, phân loại viên chức theo nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ.

3.3. Kết quả thực hiện về số lượng lãnh đạo cấp phó do thực hiện sắp xếp, tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập.

Công tác bổ nhiệm cấp phó của người đứng đầu được thực hiện theo quy định các văn bản Trung ương, tỉnh; các Thông tư hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị và theo quy định của Huyện ủy.

Số lượng lãnh đạo, quản lý trong các đơn vị sự nghiệp công lập cơ bản đảm bảo theo quy định. Trong thời gian thực hiện sắp xếp lại, số lương cấp phó của các đơn vị do sáp nhập, hợp nhất có thể cao hơn quy định, nhưng khi có cấp phó nghỉ hưu hoặc điều chuyển công tác thì không được bổ sung; đồng thời Ủy ban nhân dân thực hiện có giải pháp điều chuyển, sắp xếp lại và điều chuyển giữ chức vụ thấp hơn hoặc chuyển xuống thực hiện công việc chuyên môn và bảo lưu phụ cấp chức vụ đến hết nhiệm kỳ.

(có các biểu mẫu gửi kèm)

4. Nâng cao năng lực quản trị của đơn vị sự nghiệp công lập

Việc nâng cao chất lượng quản trị tài chính, tài sản của các đơn vị, hàng năm các đơn vị đã chủ động đề ra các giải pháp thực hiện tiết kiệm kinh phí hoạt động thường xuyên trên cơ sở quy định trong Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị, thông qua hình thức khoán chi như văn phòng phẩm, công tác phí, điện nước, quy định mức chi tiếp khách đến làm việc tại cơ quan..., thực hiện công khai dân chủ, minh bạch về tài chính. Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị đã được thực hiện công khai, dân chủ, minh bạch và có sự thống nhất giữa Thủ trưởng đơn vị với đại diện tổ chức công đoàn và thông qua Hội nghị công chức, viên chức, nội dung chi, mức chi phù hợp yêu cầu, nhiệm vụ và tính chất hoạt động của đơn vị, qua đó nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý, sử dụng kinh phí tài sản tại đơn vị; đồng thời hàng năm Ủy ban nhân dân huyện ban hành Quyết định giao chỉ tiêu cắt giảm và tiết kiệm thêm dự toán chi thường xuyên của các đơn vị bằng 10%./ tổng số dự toán giao chi thường xuyên của các đơn vị.

5. Hoàn thiện cơ chế tài chính

- Việc xây dựng hệ thống thông tin dữ liệu về tài chính và tài sản của ĐVSNCL, một số đơn vị chưa chủ động báo cáo kịp thời tình hình tài chính, sử dụng tài sản công của đơn vị theo định kỳ quy định, nên việc tổng hợp xây dựng hệ thống thông tin dữ liệu về tài chính và tài sản công của ĐVSNCL còn hạn chế, chưa đảm bảo đầy đủ thông tin cho công tác quản lý, điều hành.

- Việc bảo đảm nguồn kinh phí để giải quyết chính sách đối với người dôi dư do sắp xếp, tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập và thực hiện tinh giản biên chế; kinh phí thực hiện chính sách tinh biên chế được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước và kịp thời chi trả chế độ chính sách cho người lao động.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những kết quả đạt được

Qua triển khai thực hiện Nghị quyết 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII, Đề án số 12-ĐA/TU ngày 08/11/2018 của Tỉnh ủy Cao Bằng, cán bộ, công chức, người lao động đã nhận thức cũng như đồng thuận trong việc thực hiện chủ trương của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước và bước đầu đã đạt được một số kết quả nhất định, đảm bảo theo kế hoạch đề ra.

Tổ chức bộ máy từ huyện đến xã được sắp xếp theo hướng tinh gọn; chức năng, nhiệm vụ được rà soát, điều chỉnh hợp lý, hiệu quả hoạt động của các đơn vị được nâng lên, các đơn vị đã thực hiện xây dựng và ban hành quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý, sử dụng tài sản theo quy định và từng bước thực hiện tự chủ tài chính, phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị.

Sau khi sắp xếp lại các đơn vị huyện kịp thời điều chỉnh số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập theo đúng thẩm quyền; đồng thời ban hành văn bản chỉ đạo các đơn vị thực hiện ổn định số lượng người làm việc, tăng cường, sử dụng hiệu quả số người làm việc được giao.

2. Khó khăn, hạn chế

- Một số đơn vị sự nghiệp công lập sau khi thực hiện sáp nhập, giảm đầu mối dẫn đến việc dôi dư số lượng lớn so với quy định, việc bố trí công tác cho cán bộ, viên chức gặp nhiều khó khăn.

- Hiện nay một số viên chức đã đào tạo xong trình độ (*Đại học*) chuyên môn, nghiệp vụ nhưng tỉnh chưa có đợt tổ chức xét hoặc thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức theo quy định.

- Chỉ tiêu biên chế, số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập được giao thấp, chưa đảm bảo định mức tối thiểu theo các Thông tư quy định đối với sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo.

- Các đơn vị trường học sau khi sáp nhập có nhiều cơ sở và điểm trường lẻ, khoảng cách giữa trường chính và các điểm trường xa, đường xá đi lại khó khăn, gây ảnh hưởng đến việc quản lý chuyên môn chưa được sát sao, thông tin liên lạc không thông suốt, một số điểm trường chưa có điện.

- Đơn vị trường cấp Tiểu học và Trung học cơ sở sáp nhập trên cùng một địa bàn xã, nhưng địa điểm làm việc mỗi cấp lại khác biệt không dồn về một địa điểm, gây khó khăn trong việc quản lý chất lượng dạy, học và tổ chức các hoạt động chung của nhà trường (*như tập trung đầu tuần, sinh hoạt đội và các hoạt động ngoại khóa của nhà trường*).

- Đối với các trường Phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học và Trung học cơ sở, thì cơ sở vật chất chưa đáp ứng đủ trong việc thực hiện công tác bán trú.

V. KIẾN NGHỊ

- Đề nghị các Bộ, ngành Trung ương liên quan sớm có Thông tư hướng dẫn về điều kiện, nội dung, hình thức xét hoặc thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức đối với sự nghiệp kinh tế, sự nghiệp Văn hóa, thể thao...

- Đề bảo đảm thực hiện tốt yêu cầu nhiệm vụ được giao Đối với sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo, đề nghị tỉnh tiếp tục quan tâm, giao chỉ tiêu biên chế theo Thông tư Liên tịch số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/3/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ quy định về danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập; Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập;

- Đề nghị cấp trên tiếp tục quan tâm đầu tư cơ sở vật chất đối với các trường phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học và Trung học cơ sở, để các trường bán trú hoạt động hiệu quả.

Trên đây là báo cáo của UBND huyện về kết quả thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch và các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT, NV (Văn, Bắc).

CHỦ TỊCH

Phạm Xuân Tùng